

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2020/HNGĐ -ST
Ngày 26/3/2020
V/v: Tranh chấp về ly hôn và giao nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Tường.

2. Bà Trương Thị Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2020/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, giao nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn D**, sinh năm 1982 (Có mặt).

Bị đơn: Chị **Vi Thị Thúy H**, sinh năm 1986 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn lập ngày 05/02/2020 và tại bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Lê Văn D trình bày:

Anh và chị Vi Thị Thúy H đăng ký kết hôn vào ngày 29/9/2009, tại Ủy ban nhân dân xã Châu Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Anh chị kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh và chị H cùng đi làm ăn ở Thái Lan. Khi chị H sinh con đầu thì chị về nước còn anh D vẫn làm ăn ở Thái Lan. Đến năm 2018, anh D về ăn Tết nguyên đán cùng gia đình và sau đó anh đi làm ở Thái Lan. Đến tháng 6 năm 2018 anh nghe tin chị H sinh con thứ hai. Vì nghi ngờ con thứ hai không phải là con của mình nên giữa hai vợ chồng anh chị thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc nên anh D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An giải quyết ly hôn với chị Vi Thị Thúy H.

Về con chung: Anh và chị Vi Thị Thúy H có hai người con chung là Lê Gia B, sinh ngày 16/10/2014 và Lê Thị Diệp C, sinh ngày 09/6/2018. Nếu ly hôn, anh đề nghị được giao nuôi con chung Lê Gia B và anh đồng ý giao cho chị H nuôi con chung Lê Thị Diệp C.

Về tài sản chung: Anh Lê Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Văn D xác định không có nợ chung.

Đối với bị đơn chị Vi Thị Thúy H trình bày: Chị và anh Lê Văn D đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 9 năm 2009, tại Ủy ban nhân dân xã Châu Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của anh chị hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc đến năm 2014 thì có con đầu và năm 2018 sinh con thứ hai. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có tiếng nói chung và sống không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân cả hai con chung đều do chị nuôi dưỡng. Anh D không hỗ trợ chị về kinh tế, cũng như nuôi dạy con nên chị đồng ý ly hôn với anh Lê Văn D.

Về con chung: Chị đề nghị được giao nuôi hai người con chung là Lê Gia B, sinh ngày 16/10/2014 và Lê Thị Diệp C, sinh ngày 09/6/2018.

Về tài sản chung: Chị Vi Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Vi Thị Thúy H xác định không có nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tại phiên tòa:

Về việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử; quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: các điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Lê Gia B, sinh ngày 16/10/2014 cho anh Lê Văn D trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Giao con chung Lê Thị Diệp C, sinh ngày 09/6/2018 cho chị Vi Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Lê Văn D làm đơn xin ly hôn với chị Vi Thị Thúy H và đề nghị giao nuôi con chung. Do đó, vụ án này được xác định là “ly hôn, tranh chấp về nuôi con; chia tài sản sau khi ly hôn”, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Vi Thị Thúy H đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bản C, xã Châu Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H kết hôn ngày 29 tháng 9 năm 2009, tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa anh D và chị H đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung không hạnh phúc nên anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H không trở lại đoàn tụ mà thỏa thuận ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H.

[3] Về con chung: Anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H có hai người con chung là Lê Gia B và Lê Thị Diệp C. Anh Lê Văn D đề nghị giao nuôi con chung Lê Gia B. Chị Vi Thị Thúy H đề nghị giao nuôi cả hai người con chung. Xét nguyện vọng, điều kiện để đảm bảo nuôi con, cũng như quyền và vụ của hai bên nghĩ cần giao con chung Lê Gia B, sinh ngày 16/10/2014 cho anh D nuôi dưỡng theo nguyện vọng và giao con chung Lê Thị Diệp C, sinh ngày 09/6/2018 cho chị Vi Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành là hợp lý.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội anh Lê Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- **Về hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Vi Thị Thúy H.

- **Về con chung:** Giao con chung Lê Gia B, sinh ngày 16/10/2014 cho anh Lê Văn D trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Giao con chung Lê Thị Diệp C, sinh ngày 09/6/2018 cho chị Vi Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Anh Lê Văn D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ do đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002780 ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh H, tỉnh Nghệ An. Anh Lê Văn D đã nộp đủ tiền án phí.

Án xét xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Quán Vi Tuấn

